TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 4 năm 2023

Số: [ ]/2023/NQ-ĐHĐCĐ

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SSI

(Dự thảo Nghị quyết được lập trên cơ sở dự kiến chương trình họp ĐHĐCĐ và nội dung các vấn đề thảo luận tại Đại hội đã được công bố. Nội dung Nghị quyết chính thức sẽ phụ thuộc vào kết quả biểu quyết tại Đại hội)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SSI

Căn cứ:

- *Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI;*
- *Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 25 tháng 4 năm 2023.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Báo cáo về hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT), Báo cáo hoạt động của Ủy ban kiểm toán (UBKT) và các Thành viên độc lập HĐQT trong UBKT năm 2022.

Điều 2: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch kinh doanh năm 2023 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Báo cáo tài chính hợp nhất	Báo cáo tài chính riêng
1	Tổng tài sản	đồng	52.226.382.886.481	51.575.157.997.244
2	Doanh thu thuần	đồng	6.516.516.051.773	6.245.594.634.072
3	Lợi nhuận trước thuế	đồng	2.109.703.391.777	2.002.752.050.790
4	Lợi nhuận sau thuế	đồng	1.697.693.168.799	1.605.710.307.454
5	Lợi nhuận sau thuế thuộc về cổ đông của Công ty mẹ	đồng	1.699.319.896.223	

Kế hoạch kinh doanh năm 2023 (hợp nhất):

- Doanh thu (hợp nhất): 6.917 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế (hợp nhất): 2.540 tỷ đồng

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị điều chỉnh kế hoạch kinh doanh phù hợp thực tế khi mức tăng trưởng và thanh khoản thị trường không đạt mức giả định.

Điều 3: Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 theo báo cáo và đề xuất của HĐQT, cụ thể như sau:

Tổng lợi nhuận phân phối	**1.552.109.733.887 đồng** (*)
Trong đó:	
- Trích lập quỹ từ thiện (1% lợi nhuận sau thuế)	16.993.198.962 đồng
- Trích lập quỹ phúc lợi (2% lợi nhuận sau thuế)	33.986.397.924 đồng
- Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền (10% mệnh giá – 1.000 đồng/ cổ phần)	1.501.130.137.000 đồng (**)
Thù lao HĐQT theo số thực tế chi trong năm 2022	2.694.900.002 đồng
Không trích quỹ Khen thưởng	

(**): Số tiền dự kiến chi trả cổ tức tính trên tổng số cổ phần đã phát hành tại 31/3/2023. Trường hợp tổng số cổ phần đã phát hành có thay đổi tại ngày chốt danh sách cổ đông hưởng quyền nhận cổ tức, Hội đồng quản trị có thể tăng/giảm tổng số tiền chi trả để bảo đảm tỉ lệ chi trả 1.000 đồng/cổ phần nếu có đủ nguồn theo quy định của pháp luật. Tổng lợi nhuận phân phối (*) sẽ thay đổi tương ứng.

Điều 4: Phê chuẩn thù lao cho toàn bộ 06 thành viên HĐQT không quá 05 tỷ đồng cho năm tài chính 2023. Mức phân bổ cụ thể giao cho HĐQT quyết định.

Điều 5: Phê chuẩn đề xuất của HĐQT về việc chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, Công ty TNHH KPMG, Công ty TNHH PwC (Việt Nam) để kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty trong năm 2023. Giao HĐQT chọn một trong số các công ty kiểm toán nêu trên.

Điều 6: Tiếp tục thực hiện Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ tại Điều 8 Nghị quyết số 02/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 07/5/2022 của Đại hội đồng cổ đông Công ty, trong đó điều chỉnh thời gian dự kiến chào bán và một số nội dung khác để phù hợp quy định của pháp luật và tình hình thực tế sau các đợt phát hành tăng vốn.

1. Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ:

1.	Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI
2.	Loại cổ phần	Cổ phần phổ thông
3.	Mệnh giá	10.000 đồng/cổ phần
4.	Vốn điều lệ dự kiến trước chào bán	15.011.301.370.000 đồng (*)
5.	Số lượng cổ phần dự kiến chào bán	Tối đa 104.042.344 cổ phần
6.	Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá	Tối đa 1.040.423.440.000 đồng

7.	Vốn điều lệ dự kiến sau chào bán	16.051.724.810.000 đồng (*)
8.	Nguyên tắc xác định giá chào bán	Giá chào bán không thấp hơn 90% giá đóng cửa bình quân của 10 ngày giao dịch liên tiếp liền trước ngày HĐQT quyết định phê duyệt phương án phát hành chi tiết. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định giá chào bán cụ thể đảm bảo theo nguyên tắc trên.
9.	Đối tượng chào bán	Nhà đầu tư chiến lược và/hoặc nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp. Ủy quyền cho HĐQT tìm kiếm, lựa chọn đối tượng chào bán (bao gồm nhà đầu tư chiến lược và nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là cổ đông hiện hữu của Công ty) phù hợp với tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư.
10.	Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư chiến lược	Nhà đầu tư chiến lược bao gồm các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có tiềm lực tài chính mạnh, có năng lực chuyên môn, trình độ công nghệ và kinh nghiệm phù hợp với ngành nghề hoạt động kinh doanh của Công ty hoặc có khả năng hỗ trợ hiệu quả cho Công ty trong quá trình phát triển, cam kết hợp tác với Công ty trong thời gian ít nhất 03 năm và/hoặc các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp đáp ứng điều kiện theo quy định của pháp luật. Các tiêu chí khác (nếu có) mà HĐQT thấy cần thiết và phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty.
11.	Số lượng nhà đầu tư	Ủy quyền cho HĐQT quyết định số lượng nhà đầu tư được mua cổ phần phù hợp với tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư.
12.	Chuyển nhượng quyền mua	Nhà đầu tư được mua cổ phần không được chuyển nhượng quyền mua.
13.	Phương thức xử lý cổ phiếu từ chối mua, cổ phiếu chưa phân phối hết sau đợt chào bán	Số cổ phiếu dự kiến chào bán không được mua hết (nếu có) sẽ bị hủy bỏ hoặc tiếp tục chào bán theo Quyết định của HĐQT.
14.	Hạn chế chuyển nhượng	Cổ phần chào bán riêng lẻ bị hạn chế chuyển nhượng 03 năm đối với nhà đầu tư chiến lược và 01 năm đối với nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán. Việc chào bán không bị hạn chế trong trường hợp chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp hoặc thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.
15.	Mục đích chào bán	Tăng cường năng lực tài chính cho Công ty theo phương án sử dụng vốn.
16.	Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu	Không áp dụng
17.	Thời gian dự kiến chào bán	Năm 2023 - 2024 hoặc thời hạn khác do HĐQT quyết định

18.	Chào mua công khai	Đồng ý cho nhà đầu tư được HĐQT lựa chọn mua cổ phần không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai theo quy định của Luật Chứng khoán nếu việc mua đó dẫn đến tỷ lệ sở hữu đạt hoặc vượt các tỷ lệ sở hữu quy định tại Khoản 1 Điều 35 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14.

(*) Có thể thay đổi tương ứng với số cổ phiếu đã chào bán theo chương trình lựa chọn cho người lao động được ĐHĐCĐ thông qua

2. Thông qua phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

Bổ sung vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ và/hoặc bảo lãnh phát hành và/hoặc tự doanh theo quyết định phân bổ của HĐQT.

3. Thông qua việc đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung

Ngay sau khi hoàn tất đợt phát hành, Công ty cam kết sẽ thực hiện đăng ký lưu ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam/Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu trên Sở Giao dịch chứng khoán TP.Hồ Chí Minh toàn bộ số lượng cổ phần đã phát hành theo đúng quy định của pháp luật.

4. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT:

- Quyết định thời điểm cụ thể triển khai phương án chào bán;
- Thực hiện việc chào bán cổ phiếu và quyết định, thực hiện thủ tục phân phối cổ phần theo phương án chào bán;
- Quyết định chi tiết nội dung phương án chào bán cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, bổ sung, thay đổi phương án chào bán khi cần thiết theo tình hình thực tế của Công ty hoặc theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền để đảm bảo đợt chào bán được thành công cũng như việc huy động vốn của Công ty được thực hiện đúng quy định pháp luật, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty;
- Quyết định việc lựa chọn, đàm phán và quyết định Nhà đầu tư, số lượng Nhà đầu tư, giá bán cổ phần và số lượng cổ phần chào bán cho từng nhà đầu tư, đảm bảo nhà đầu tư được lựa chọn phải theo tiêu chí do ĐHĐCĐ thông qua, đảm bảo tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài theo quy định của pháp luật hiện hành, tuân thủ quy định về sở hữu chéo của luật doanh nghiệp;
- Thực hiện xử lý cổ phiếu mà nhà đầu tư từ chối mua;
- Tiến hành các thủ tục sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty để ghi nhận phần vốn điều lệ mới tăng thêm từ kết quả chào bán;
- Thông qua việc tăng vốn điều lệ và triển khai các công việc, thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi vốn điều lệ trong Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần thực tế chào bán sau khi hoàn thành đợt chào bán;
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam/Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán toàn bộ số lượng cổ phần thực tế chào bán theo quy định của pháp luật;
- Quyết định tất cả các vấn đề khác liên quan đến việc chào bán cổ phiếu, đăng ký, lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu;
- Các nội dung ủy quyền khác được nêu cụ thể tại phương án chào bán chi tiết;

Trong phạm vi ủy quyền nêu trên, HĐQT được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT hoặc Tổng Giám đốc thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 7: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) năm 2023 như sau:

Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI
Loại cổ phần	Cổ phần phổ thông
Hình thức cổ phiếu	Phát hành theo hình thức ghi sổ
Mệnh giá	10.000 đồng/cổ phần
Đối tượng phát hành	Thành viên HĐQT, nhân sự chủ chốt của SSI và công ty con
Số lượng phát hành	Tối đa 10.000.000 (mười triệu) cổ phần
Giá phát hành	Bằng mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần
Thời gian thực hiện dự kiến	Năm 2023 hoặc thời hạn khác theo quyết định của HĐQT
Mục đích	- Gắn kết lợi ích của nhân viên và Công ty - Bổ sung thêm vốn lưu động cho Công ty
Hạn chế chuyển nhượng	Chỉ được chuyển nhượng 50% sau 02 năm và 50% còn lại sau 03 năm kể từ ngày phát hành. Việc thu hồi cổ phiếu của nhân viên đã mua cổ phiếu ESOP mà vi phạm quy định về hạn chế chuyển nhượng thực hiện theo Quy chế phát hành do HĐQT ban hành.
Điều kiện khác	Cổ phiếu được đăng ký lưu ký tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam/Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE).

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT:

- Quyết định triển khai thực hiện phát hành và quyết định việc sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh nội dung phương án phát hành cổ phiếu để phù hợp với thực tế phát hành, quy định của pháp luật và yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền để đảm bảo đợt phát hành được thành công;
- Quyết định nội dung và ban hành Quy chế phát hành để thực hiện phương án này;
- Quyết định thời điểm phát hành ESOP phù hợp;
- Quyết định danh sách cán bộ công nhân viên đủ điều kiện tham gia chương trình;
- Tiến hành các thủ tục sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty để ghi nhận phần vốn điều lệ mới tăng thêm từ kết quả phát hành;

- Thực hiện các thủ tục đăng ký lưu ký bổ sung tại VSD và đăng ký niêm yết bổ sung tại HOSE toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm này;
- Thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi vốn điều lệ trong Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần thực tế phát hành sau khi hoàn thành đợt phát hành;
- Quyết định tất cả các vấn đề khác liên quan đến việc phát hành cổ phiếu, đăng ký, lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu;

Trong phạm vi ủy quyền nêu trên, HĐQT được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT hoặc Tổng Giám đốc thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 8: Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ban hành. Giao HĐQT, Tổng Giám đốc triển khai thi hành Nghị quyết này.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nguyễn Duy Hưng